

LUẬT THẬP TỤNG

QUYỂN 61

THIỆN TỤNG TỖ NI

PHẨM PHÁP (Tiếp Theo)

2. Bảy Trăm Tỳ-kheo Kết Tập Diệt Pháp Ác (Tiếp Theo):

Trưởng lão Cấp-xà-tô-di-la đến liền đủ số bảy trăm Tỳ-kheo tăng, trưởng lão vào trong Tăng rồi, trưởng lão Tam-bồ-già suy nghĩ: “Nếu chúng ta ở trong Tăng diệt pháp ác này, có Tỳ-kheo bất trí sẽ nói rằng: “Việc này không nên diệt như vậy”. Ta nên ở trong Tăng làm yết ma để tất cả Tăng chấp thuận việc diệt pháp ác này”, nghĩ rồi liền ở trong Tăng xướng:

Đại đức tăng lắng nghe, nếu chúng ta ở trong Tăng diệt pháp ác này, có Tỳ-kheo bất trí sẽ nói rằng: “Việc này không nên diệt như vậy”. Ta nên ở trong Tăng làm yết ma để tất cả Tăng chấp thuận việc diệt pháp ác này. Bạch như vậy.

Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng tên bốn Tỳ-kheo khách và bốn cựu Tỳ-kheo. Bốn khách Tỳ-kheo ở nước A-bàn-đề, Đạt-thần-na, Bà-đa là Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la, Sa-la, Da-thâu-đa và Cấp-xà-tô-di-la; bốn cựu Tỳ-kheo ở phương Đông là Thượng tòa Lê-bà-đa, Tam-bồ-già, Tu-ma-na và tát ba-ma-già-la-ma. Kế ở trong Tăng tác bạch:

Đại đức tăng lắng nghe, tôi ở trong Tăng xướng tên bốn khách Tỳ-kheo ở nước A-bàn-đề, Đạt-thần-na, Bà-đa và bốn cựu Tỳ-kheo ở phương Đông. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay cử tám vị này làm Ô-hồi-cưu-la để diệt trừ pháp ác này. Bạch như vậy.

Lúc đó trưởng lão A-kỳ-đa thọ giới đã năm năm, khéo trì tụng tạng Tỳ-ni đang có mặt trong Tăng, trưởng lão Tam-bồ-già suy nghĩ: “Nếu ta cử Tỳ-kheo này nương theo các Thượng tòa làm Ô-hồi-cưu-la

để diệt trừ pháp ác này thì các Thượng tòa có thể sẽ không vui. Ta nên sai Tỳ-kheo này làm người trải tọa cụ cho các Thượng tòa, nương theo các Thượng tòa Ô-hồi-cưu-la ở trong rừng Sa-la”, nghĩ rồi liền ở trong Tăng tác pháp yết ma sai: Đại đức tăng lắng nghe, Tỳ-kheo A-kỳ-đạt thọ giới năm năm, khéo trì tụng tạng Tỳ-ni, học thông A-hàm. Nếu tăng đúng thời đến nghe, Tăng nên chấp thuận, Tăng nay sai Tỳ-kheo này làm người trải tọa cụ cho các Thượng tòa, nương theo các Thượng tòa Ô-hồi-cưu-la ở trong rừng Sa-la. Bạch như vậy.

Như thế bạch nhị yết ma cho đến câu Tăng đã chấp thuận sai Tỳ-kheo A-kỳ-đạt làm người trải tọa cụ cho các Thượng tòa, nương theo các Thượng tòa Ô-hồi-cưu-la ở trong rừng Sa-la xong rồi. Tăng chấp thuận vì im lặng, việc này xin nhớ giữ như vậy.

Tỳ-kheo được sai này từ chỗ ngồi đứng dậy đến trong rừng cây trải tọa cụ cho các Thượng tòa xong liền trở lại bạch các Thượng tòa tự biết thời. Các Thượng tòa từ chỗ ngồi đứng dậy đến chỗ đã trải tọa cụ trong rừng cây, trải Ni-sư-đàn ngồi kiết già. Trưởng lão Tam-bồ-già từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch với Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Diêm tịnh có nên thọ trì hay không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Diêm tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly dùng muối cất cách đêm để bỏ vào thức ăn cho là tịnh và thọ trì. Nay xin hỏi việc này có thật là tịnh không?”, Thượng tòa đáp là bất tịnh, không nên ăn. Lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Đột-kiết-la; lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Xá-bà-đề nói việc này trong pháp Dục của tỳ-ni”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kế hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đạt: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kế hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ nhất trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác

thứ nhất. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Nhị chỉ tịnh có nên thọ không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Nhị chỉ tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly ăn xong rời khỏi chỗ ngồi đứng dậy, không thọ pháp tàn thực, bóng mặt trời qua hai ngón tay được ăn và nói là tịnh. Xin hỏi việc này có thật là tịnh không?”, Thượng tòa đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Tỳ-da-ly, vì các Tỳ-kheo không thọ pháp tàn thực nên kết giới”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kế hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kế hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ hai trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ hai. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Cận tụ lạc có thật là tịnh không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Cận tụ lạc tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly được thức ăn gần tụ lạc, không thọ pháp tàn thực được ăn và nói là tịnh. Xin hỏi việc này có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu nói việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Tỳ-da-ly, vì các Tỳ-kheo không thọ pháp tàn thực nên kết giới”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kế hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kế hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”.

Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ ba trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ ba. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Sanh hòa hợp tịnh có nên thọ không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Sanh hòa hợp tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly ăn xong rời khỏi chỗ ngồi đứng dậy, không thọ pháp tàn thực lại đem sữa lạc và tô hòa hợp rồi ăn và nói là tịnh. Xin hỏi việc này có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Tỳ-da-ly, vì các Tỳ-kheo không thọ pháp tàn thực nên kết giới”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kể hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đa, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?”, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kể hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ tư trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ tư. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Như thị tịnh có thật là tịnh không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Như thị tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly ở trong nội giới cùng trú xứ riêng làm yết ma rồi vào trong Tăng nói rằng: “Trú xứ kia làm yết ma, việc này là tịnh”. Xin hỏi việc này có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu làm thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Đột-khiết-la, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới này?”, đáp: “Phật kết giới này trong hành pháp Tỳ-ni ở nước Chiêm-ba”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kể hỏi đến Thượng

tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cáp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?”, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kể hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ năm trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ năm. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Chứng tri tịnh có thật là tịnh không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Chứng tri tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly ở mỗi trú xứ làm yết ma phi pháp rồi vào trong Tăng bạch rằng: “Chúng tôi ở mỗi trú xứ đã làm yết ma, xin Tăng chứng tri, việc này là tịnh”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu làm thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Đột-kiết-la, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới này?”, đáp: “Phật kết giới này trong hành pháp Tỳ-ni ở nước Chiêm-ba”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kể hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cáp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?”, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kể hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ sáu trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ sáu. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Bản trú xứ có thật là tịnh không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Bản trú xứ tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly nói

rằng: “Trú xứ của chúng tôi nghèo nên làm rượu uống, nói việc này là tịnh, xin hỏi có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu uống thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được uống?”, đáp: “Phật vì trưởng lão A-la-hán Bà-già-đà kết giới không uống rượu tại thành Bạt-đà La-Bà-đề thuộc nước Chi-bà-đề”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kế hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?”, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kế hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ bảy trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ bảy. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Hành pháp tịnh có thật là tịnh không?”, đáp: “Có Hành pháp tịnh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh; có Hành pháp bất tịnh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh”, lại hỏi: “Thế nào là Hành pháp tịnh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh?”, đáp: “Như không sát sanh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh; không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ác khẩu, không ỷ ngữ... đều là Hành pháp tịnh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh”, lại hỏi: “Thế nào là Hành pháp bất tịnh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh?”, đáp: “Như tội sát sanh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh; tội trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, ỷ ngữ... đều là Hành pháp bất tịnh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kế hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?”, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kế hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp:

“Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ tám trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ tám. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Bất-ích-lũ-biên Ni-sư-đàn có thật là tịnh không?”, Thượng tòa hỏi: “Thế nào là Bất ịch lũ biên Ni-sư-đàn tịnh?”, “Đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly làm Ni-sư-đàn không nổi rộng thêm viên và nói việc này là tịnh”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu làm thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được làm?”, đáp: “Phật vì trưởng lão Ca-lưu-đà-di kết giới cho làm Ni-sư-đàn nổi rộng thêm viên một gang tay tại nước Xá-bà-đề”. Trưởng lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kế hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kế hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ chín trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ chín. Trưởng lão Tam-bồ-già lại hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: “Xin hỏi Thượng tòa Kim ngân bảo vật tịnh có thật là tịnh không?”, Lê-bà-đa hỏi: “Thế nào là Kim ngân bảo vật tịnh?”, đáp: “Các Tỳ-kheo Tỳ-da-ly thọ vàng bạc vật báu và nói việc này là tịnh, xin hỏi việc này có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu thọ thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được thọ?”, đáp: “Phật vì Tỳ-kheo Bạt-nan-đà kết giới không được lấy vàng bạc bảo vật tại nước Tỳ-da-ly”. Trưởng

lão Tam-bồ-già hỏi Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la xong, kể hỏi đến Thượng tòa Sa-la, Da-thâu-đà, Cấp-xà-tô-di-la cho đến Thượng tòa Tu-ma-na-bà-khí-già-di, cuối cùng hỏi đến Tỳ-kheo A-kỳ-đa: “Thầy cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp phải không?, đáp: “Con cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”, kể hỏi lại trưởng lão Tam-bồ-già: “Trưởng lão cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa nói phải không?”, đáp: “Tôi cũng biết như vậy, đúng như lời Thượng tòa đáp”. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng xướng: Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng đã diệt trừ xong việc thứ mười trong mười việc phi pháp, như pháp như thiện như lời Phật dạy, hiện tiền trong Tăng diệt trừ việc ác này. Trong đây không có vị nào phi pháp nói là pháp, pháp nói là phi pháp; phi thiện nói là thiện, thiện nói là phi thiện, không phải lời Phật dạy. Việc này là bất tịnh.

Nói xong liền bỏ một thẻ quyết định là đã diệt trừ xong việc ác thứ mười. Lúc đó Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la nói với trưởng lão Tam-bồ-già: “Việc ác này nay đã diệt trừ xong, như pháp, như thiện, như lời Phật dạy; hiện tiền đã bỏ mười thẻ, hỏi đáp rõ ràng. Nếu có Tỳ-kheo bất trí nói rằng: “Nay diệt trừ mười việc ác này là như pháp hay là không như pháp thì không thể biết được. Vì vậy trưởng lão khi đến trong đại hội Tăng, ở trong đại hội Tăng cùng nhau hỏi mười việc này phải như tôi đã trả lời, không được đáp một việc nào khác”, dạy như vậy rồi các Thượng tòa từ chỗ ngồi đứng dậy đi đến trong đại hội Tăng ngồi vào chỗ cũ. Lúc đó trưởng lão Tam-bồ-già từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai hữu chấp tay bạch Thượng tòa Tát-bà-già-la-ba-lê-bà-la: Xin hỏi Thượng tòa, Diêm tịnh có nên thọ trì hay không?”, đáp là bất tịnh, không nên ăn. Lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Đột-kiết-la; lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Xá-bà-đề nói việc này trong pháp Được của tỳ-ni”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Nhị chỉ tịnh có nên thọ không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Tỳ-da-ly, vì các Tỳ-kheo không thọ pháp tàn thực nên kết giới”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Cận tụ lạc có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu nói việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Tỳ-da-ly, vì các Tỳ-kheo không thọ pháp tàn thực nên kết giới”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Sanh hòa hợp tịnh có nên thọ không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu ăn thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề,

lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được ăn?”, đáp: “Phật ở nước Tỳ-da-ly, vì các Tỳ-kheo không thọ pháp tàn thực nên kết giới”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Như thị tịnh có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu làm thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Đột-kiết-la, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới này?”, đáp: “Phật kết giới này trong hành pháp Tỳ-ni ở nước Chiêm-ba”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Chứng tri tịnh có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu làm thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Đột-kiết-la, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới này?”, đáp: “Phật kết giới này trong hành pháp Tỳ-ni ở nước Chiêm-ba”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa Bần trú xứ có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu uống thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được uống?”, đáp: “Phật vì trưởng lão A-la-hán Bà-già-đà kết giới không uống rượu tại thành Bạt-đà-La-Bà-đề thuộc nước Chi-bà-đề”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Hành pháp tịnh có thật là tịnh không?”, đáp: “Có Hành pháp tịnh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh; có Hành pháp bất tịnh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh”, lại hỏi: “Thế nào là Hành pháp tịnh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh?”, đáp: “Như không sát sanh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh; không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ác khẩu, không ỷ ngữ... đều là Hành pháp tịnh, hành cũng tịnh, không hành cũng tịnh”, lại hỏi: “Thế nào là Hành pháp bất tịnh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh?”, đáp: “Như tội sát sanh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh; tội trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, ỷ ngữ... đều là Hành pháp bất tịnh, hành cũng bất tịnh, không hành cũng bất tịnh”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Bất ích lữ biên Ni-sư-đàn có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu làm thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được làm?”, đáp: “Phật vì trưởng lão Ca-lưu-đà-di kết giới cho làm Ni-sư-đàn nơi rộng thêm viên một gang tay tại nước Xá-bà-đề”. Lại hỏi: “Xin hỏi Thượng tòa, Kim ngân bảo vật tịnh có thật là tịnh không?”, đáp là bất tịnh, lại hỏi: “Nếu thọ thì phạm tội gì?”, đáp là phạm Ba-dật-đề, lại hỏi: “Phật ở đâu kết giới nói việc này không được thọ?”, đáp: “Phật vì Tỳ-kheo Bạt-nan-đà kết giới không được lấy vàng bạc bảo vật tại nước Tỳ-da-ly”. Trưởng lão Tam-bồ-già ở trong Tăng như pháp diệt trừ mười việc có tội của tỳ-kheo Tỳ-da-ly, như pháp diệt trừ xong liền nói kệ:

“Nếu người không biết tội, không trừ,

Lại tức giận người khác trừ tội.

*Đó là người ngu si, vô trí.
Hằng ngày đánh mất công đức lợi,
Như mặt trăng sau ngày mười sáu,
Ánh sáng dần dần tiêu diệt hết.
Nếu có người biết tội được trừ,
Lại vui vẻ với người trừ tội.
Đó gọi là người có trí huệ.
Hằng ngày được nhiều công đức lợi,
Như mặt trăng sau ngày mồng một,
Ánh sáng dần dần tỏ rạng lên”.*
